

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827206] - Trang bị điện ngành
điện tử (CCQ2406C)

CBGD: Nguyễn Khoa Đồng Khánh (110002)

Số SV có mặt:.....

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060115	Hoàng Lê Tuấn	Anh	06/08/2006	CCQ2406D		7,3	8,5	8,0
2	2124060129	Phan Phú An	Đạt	16/12/2006	CCQ2406D				
3	2124060123	Trần Văn	Đức	07/01/2006	CCQ2406D				
4	2124060113	Nguyễn Trịnh Đình	Hải	01/11/2004	CCQ2406D		6,5	8,2	7,5
5	2124060125	Vũ Đức	Hoà	04/01/2006	CCQ2406D		7,6	9,2	8,6
6	2124060112	Bùi Trần Tuấn	Khoa	17/08/2005	CCQ2406D				
7	2124060086	Nguyễn Hoàng	Phúc	10/10/2006	CCQ2406C				
8	2124060080	Nguyễn Minh	Quang	22/07/2006	CCQ2406C	V	2,9	0,0	1,2
9	2124060095	Siu	Ron	19/10/2006	CCQ2406C	lon	3,3	3,0	3,1
10	2124060075	Bùi Trí	Tài	08/08/2006	CCQ2406C	V	2,0	0,0	0,8
11	2124060099	Nguyễn Thanh	Thiện	31/07/2006	CCQ2406C				
12	2124060079	Huỳnh Đức	Thịnh	12/03/2003	CCQ2406C	V	3,5	0,0	1,4
13	2124060077	Vũ Đức	Thuận	21/11/1998	CCQ2406C		9,3	9,5	9,4
14	2124060110	Phạm Văn	Tiền	21/01/2006	CCQ2406C		8,2	9,2	8,8
15	2124060094	Đỗ Minh	Trí	30/07/1999	CCQ2406C				
16	2124060101	Phan Gia Phúc	Tú	14/02/2006	CCQ2406C	Tú	6,8	7,5	7,2
17	2124060107	Mai Anh	Tuấn	04/02/2006	CCQ2406C				
18	2124060082	Nguyễn Thành	Vinh	05/02/2005	CCQ2406C				
19	2124060090	Nguyễn Quang	Vũ	04/12/2006	CCQ2406C		4,8	8,2	6,8
20	2124060073	Nguyễn Văn	Vương	12/01/2006	CCQ2406C		7,5	8,0	7,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827205] - Trang bị điện ngành
điện tử (CCQ2406A)

CBGD: Nguyễn Khoa Đồng Khánh (110002)

Số SV có mặt:.....

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060055	Lê Bình	An	24/11/2006	CCQ2406B		An	7,7	8,6	8,2
2	2124060060	Đào Trọng	Chinh	09/04/2006	CCQ2406B					
3	2124060036	Mai Duy	Dũng	24/07/2006	CCQ2406B		Dũng	8,0	8,7	8,4
4	2124060067	Võ Thanh	Hải	10/08/2006	CCQ2406B		Hải	4,1	7,5	6,1
5	2124060037	Trần Trung	Hiếu	12/06/2006	CCQ2406B		Hiếu	7,6	8,9	8,4
6	2124060039	Nguyễn Khắc	Hoàng	25/10/2006	CCQ2406B		Hoàng	7,5	8,7	8,2
7	2124060053	Phan Văn	Hùng	21/03/2006	CCQ2406B		Hùng	3,5	1,0	2,0
8	2124060070	Võ Việt	Hùng	02/10/2006	CCQ2406B					
9	2124060038	Trịnh Quốc	Hung	08/06/2006	CCQ2406B					
10	2124060054	Trần Huỳnh Tấn	Huy	18/09/2006	CCQ2406B		Huy	8,4	8,6	8,5
11	2124060058	Phạm Hoàng Quốc	Khánh	31/08/2005	CCQ2406B					
12	2124060045	Huỳnh Viễn	Khoa	23/09/2004	CCQ2406B					
13	2124060059	Hồ Trung	Kiên	04/11/2006	CCQ2406B		Kiên	7,7	8,8	8,4
14	2124060011	Lê Văn	Thạch	11/04/2006	CCQ2406A		Thạch	5,9	8,2	7,3
15	2124060024	Đỗ Thành	Thắng	10/05/2006	CCQ2406A		Thắng	5,7	1,0	2,9
16	2124060017	Ngô Quốc	Thiện	28/04/2006	CCQ2406A		Thiện	4,3	8,0	6,5
17	2124060023	Nguyễn Đình	Tiên	14/01/2006	CCQ2406A		Tiên	6,6	5,0	5,6
18	2124060025	Đinh Trần Tuấn	Tú	20/07/2006	CCQ2406A					
19	2124060029	Lê Bá	Tường	23/01/2006	CCQ2406A		Tường	7,6	7,0	7,2
20	2124060031	Nguyễn Quốc	Việt	14/10/2006	CCQ2406A		Việt	7,5	8,0	7,8
21	2124060008	Trần Phương Hoàng	Vũ	09/04/2005	CCQ2406A		Vũ	4,1	0,0	1,6
22	2124060009	Nguyễn Trần Quốc	Vương	25/09/2006	CCQ2406A					
23	2124060002	Thiều Quang Tấn	Yên	04/07/2006	CCQ2406A		Yên	9,3	9,0	9,1